TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2023/HNGĐ-PT
Ngày 28-12-2023
"V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử

Các Thẩm phán tham gia: Ông Lương Đức Dương, ông Lê Quốc Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 07/2023/TLPT – HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2022, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn",* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 07/2023/QĐ-PT ngày 15 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Vĩnh T, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn 07, xã K, huyện R, tỉnh Đắk Nông – Có mặt.

Bị đơn có yêu cầu phản tố: Chị Võ Thị Mai T, sinh năm 1988; địa chỉ tại thời điểm khởi kiện: Thôn 07, xã K, huyện R, tỉnh Đắk Nông; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; địa chỉ nơi công tác: Công ty D - chi nhánh: 30/2 A9, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hiện tại: 467/85 L, phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Trần Vĩnh T trình bày:

Anh T và chị T đăng ký kết hôn năm 2017. Quá trình chung sống do chị T thường xuyên can thiệp vào công việc của anh T nên liên tục xảy ra mâu thuẫn, hai bên đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh T xin ly hôn với chị T.

Về con chung: Cháu Trần Võ Quỳnh H, sinh ngày 20-11-2019. Anh T đồng ý để chị T nuôi con.

Về cấp dưỡng: Đồng ý mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/01 tháng, phương thức cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng.

Về tài sản chung: 01 thửa đất diện tích 270m^2 tại thôn A, xã K, huyện R, tỉnh Đắk Nông, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E, đã chuyển nhượng cho người khác với giá 400.000.000 đồng. Anh T đồng ý chia cho chị T ½ giá trị là 200.000.000 đồng, trả 01 lần khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về nợ chung: Không có.

Bị đơn có yêu cầu phản tố chị Võ Thị Mai T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thống nhất như trình bày của anh T và đồng ý ly hôn.

Về con chung: Đồng ý trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu H cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng: Đồng ý việc anh T cấp dưỡng 3.000.000 đồng/01 tháng vào ngày 20 hàng tháng.

Về tài sản chung: Thống nhất tài sản chung là giá trị quyền sử dụng đất đã chuyển nhượng 400.000.000 đồng. Đề nghị anh T trả cho chị T ½ giá trị là 200.000.000 đồng, trả 01 lần bằng hình thức chuyển khoản.

Về nợ chung: Không có.

Tại Bản án số 18/2023/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 8, Điều 9, Điều 33, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84; Điều 111, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Vĩnh T.

Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn chị Võ Thị Mai T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Vĩnh T được ly hôn với chị Võ Thị Mai T.

2. Về con chung: Giao con chung Trần Võ Quỳnh Hg, sinh ngày 20-11-2019 cho chị Võ Thị Mai T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

3. Về cấp dưỡng: Buộc anh Trần Vĩnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng, phương thức cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi con đủ 18 tuổi.

4. Về chia tài sản chung: Chia cho anh Trần Vĩnh T và chị Võ Thị Mai T mỗi người được sở hữu tài sản chung là số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm

triệu đồng). Buộc anh Trần Vĩnh T phải trả lại cho chị Võ Thị Mai T số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

Bản án còn tuyên về quyền, nghĩa vụ thăm nom con, lãi suất, chi phí tố tụng, án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 10 năm 2023, chị Võ Thị Mai T kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm định giá tài sản chung để chia đôi tài sản theo thực tế. Yêu cầu anh T cấp dưỡng bổ sung 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 02 năm 2021 (thời kỳ vợ chồng ly thân chị T một mình nuôi con chung) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị T rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc định giá để chia đôi tài sản; thay đổi kháng cáo về thời điểm cấp dưỡng, cụ thể yêu cầu anh T cấp dưỡng bổ sung từ tháng 02 năm 2021 đến ngày 21-9-2023 là thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án lần 2.

Anh T chỉ chấp nhận cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần chị T rút kháng cáo. Đối với kháng cáo cấp dưỡng nuôi con: Cấp sơ thẩm chưa làm rõ việc anh T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con trong thời gian hai người sống ly thân, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của chị T, áp dụng khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, hủy phần cấp dưỡng nuôi con chung, chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa sơ thẩm giải quyết lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của chị Võ Thị Mai T kháng cáo trong thời hạn luật định, đã nộp tạm ứng án phí nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, chị T rút yêu cầu kháng cáo định giá để chia đôi tài sản. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu này.

[2.2] Xét kháng cáo của chị T yêu cầu anh T cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 02 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.2.1] Tại Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST ngày 29-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã tuyên xử cho anh Trần Vĩnh T được ly hôn chị Võ Thị

Mai T; về con chung: Giao cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại Bản án phúc thẩm số 05/2022/HNGĐ-PT ngày 25-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Nông đã hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại.

Trong quá trình giải quyết lại vụ án, anh T và chị T vẫn thống nhất ly hôn và để chị T nuôi con. Về cấp dưỡng: Hai bên thống nhất mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/01 tháng, phương thức cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng.

Chị T kháng cáo về thời hạn cấp dưỡng, đề nghị anh T cấp dưỡng bổ sung thời điểm từ tháng 02 năm 2021 đến thời điểm xét xử sơ thẩm lần 2 là ngày 21-9-2023 do thời điểm này vợ chồng sống ly thân, chị T nuôi con một mình. Anh T chỉ chấp nhận cấp dưỡng sau khi ly hôn.

[2.2.2] Xét thấy: Bản án số 22/2021/HNGĐ-ST ngày 29-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp đã tuyên xử cho anh Trần Vĩnh T được ly hôn chị Võ Thị Mai T. Bản án này anh T không kháng cáo. Từ thời gian này đến khi xét xử sơ thẩm lần 2 ngày 21-9-2023, chị T một mình nuôi cháu Trần Võ Quỳnh Hương, anh T chưa cấp dưỡng nuôi con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của chị T, sửa bản án sơ thẩm, buộc anh T cấp dưỡng bổ sung với mức 3.000.000 đồng tháng, thời hạn cấp dưỡng từ ngày 29-9-2021 đến ngày 21-9-2023 (thời điểm xét xử sơ thẩm lần 1 đến thời điểm xét xử sơ thẩm lần 2) là 23 tháng 22 ngày = 71.200.000 đồng, trợ cấp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[2.2.3] Xét nội dung đề nghị hủy một phần bản án về cấp dưỡng của đại diện Viện kiểm sát là không cần thiết nên HĐXX không chấp nhận.

[2.2.4] *Về án phí phúc thẩm:* Do kháng cáo được chấp nhận nên chị T không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 289, khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật tố tụng Dân sự:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo yêu cầu định giá để chia đôi tài sản chung.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của chị Võ Thị Mai T, sửa Bản án sơ thẩm về cấp dưỡng.

Căn cứ các Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 8, Điều 9, Điều 33, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84; Điều 111, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 213, Điều 219 của Bộ luật Dân sự; Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Buộc anh Trần Vĩnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Võ Quỳnh Hương, sinh ngày 20-11-2019. Mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/01 tháng, phương thức cấp dưỡng vào ngày 20 hàng tháng. Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng kể từ ngày xét xử sơ thẩm là ngày 21-9-2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

2. Buộc anh Trần Vĩnh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Trần Võ Quỳnh Hương số tiền 71.200.000 đồng *(bảy mốt triệu, hai trăm ngàn đồng)*, cấp dưỡng một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Chị Võ Thị Mai T là người được nhận tiền cấp dưỡng một lần và tiền cấp dưỡng hàng tháng để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Võ Quỳnh H.

4. Các nội dung khác không có kháng cáo đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày xét xử sơ thẩm.

5. Về án phí phúc thẩm: Trả lại cho chị Võ Thị Mai T 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001000 ngày 02-11-2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện R, tỉnh Đăk Nông.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại tp HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện R;
- Ủy ban nhân dân xã K, huyện R, tỉnh Đắk Nông;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tài Sử